

1. Mô tả học phần:

Vai trò, vị trí học phần

Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành và là môn học tự chọn trong chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Giáo dục học.

Kiến thức sẽ trang bị cho học viên:

Học phần này trình bày về các đặc điểm của hoạt động quản lý; các đặc điểm tâm lý của các nhân trong công tác quản lý; các vấn đề tâm lý nảy sinh trong nhóm và tập thể; nhân cách và uy tín của người quản lý giáo dục; giao tiếp trong hoạt động quản lý.

Quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo:

- **Môn học tiên quyết:** Không
- **Các môn học trước:** Không

2. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong môn học này, học viên lớp Cao học SPKT ngành Giáo dục học có khả năng:

- Phân tích được các đặc điểm cơ bản của hoạt động quản lý.
- Trình bày được các đặc điểm tâm lý cơ bản của cá nhân trong công tác quản lý.
- Phân tích được một số vấn đề tâm lý nảy sinh trong nhóm và tập thể
- Phân tích được nhân cách, uy tín của người quản lý giáo dục.
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản của người quản lý giáo dục.
- Hình thành ý thức rèn luyện bản thân để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tại cơ sở đào tạo.

3. Nội dung học phần:

Đề mục	Nội dung	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
			Lý thuyết	Thí nghiệm	Khác (seminar)	

<p>Chương 1: Nhập môn Tâm lý học quản lý</p> <p>1. Tâm lý học là một khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Khái niệm Tâm lý và Tâm lý học 1.2. Bản chất hiện tượng tâm lý người 1.3. Phân loại hiện tượng tâm lý người <p>2. Hoạt động quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Khái niệm quản lý 2.2. Đặc điểm cơ bản của hoạt động quản lý 2.3. Các nhiệm vụ của nhà quản lý 2.4. Vai trò của nhà quản lý <p>3. Tâm lý học quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Tâm lý học quản lý là gì? 3.2. Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển của Tâm lý học quản lý 3.3. Đối tượng và nhiệm vụ của Tâm lý học quản lý 3.4. Phương pháp nghiên cứu Tâm lý học quản lý 	5	3	2		
<p>Chương 2: Tâm lý học trong công tác quản lý cá nhân</p> <p>1. Cá nhân với tư cách là chủ thể và khách thể quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân là gì? - Cá nhân là chủ thể quản lý - Cá nhân là khách thể quản lý <p>2. Những đặc điểm tâm lý cơ bản của cá nhân trong công tác quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Nhu cầu 2.2. Động cơ làm việc 2.3. Khí chất 2.4. Tính cách 2.5. Năng lực 2.6. Cảm xúc và tâm trạng <p>3. Các biện pháp điều chỉnh hành vi của cá nhân trong quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Khen thưởng 3.2. Phê bình 3.3. Kỷ luật 3.4. Thuyết phục 	10	6	4		
<p>Chương 3: Tâm lý học trong công tác quản lý tập thể</p> <p>1. Nhóm</p>	15	7	8		

	<ul style="list-style-type: none"> 1.1. Khái niệm nhóm 1.2. Phân loại nhóm 2. Tập thể <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Khái niệm tập thể 2.2. Phân loại tập thể 2.3. Sự hình thành và phát triển của tập thể 3. Một số vấn đề tâm lý nảy sinh trong nhóm và tập thể <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Mối quan hệ liên nhân cách trong tập thể 3.2. Sự dung hợp tâm lý 3.3. Xung đột tâm lý trong tập thể 3.4. Bầu không khí tâm lý trong tập thể 3.5. Tâm trạng tập thể 3.6. Dự luận tập thể 					
	<p>Chương 4: Nhân cách của người quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm nhân cách người quản lý 2. Đặc điểm lao động của người quản lý 3. Cấu trúc nhân cách người quản lý 4. Uy tín của người quản lý <ul style="list-style-type: none"> 4.1. Khái niệm 4.2. Những yếu tố hợp thành uy tín của người lãnh đạo 4.3. Phân loại và biểu hiện uy tín của người lãnh đạo 4.4. Con đường và biện pháp nâng cao uy tín của người lãnh đạo 5. Phong cách quản lý <ul style="list-style-type: none"> 5.1. Khái niệm phong cách lãnh đạo 5.2. Phân loại phong cách lãnh đạo 5.3. Vấn đề xây dựng phong cách lãnh đạo mới 6. Quyết định quản lý <ul style="list-style-type: none"> 6.1. Khái niệm 6.2. Các yêu cầu đối với quyết định quản lý 6.3. Quá trình ra quyết định quản lý và tổ chức thực hiện 6.4. Phương pháp ra quyết định 	10	5		5	
	<p>Chương 5: Giao tiếp trong hoạt động quản lý</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm giao tiếp và giao tiếp trong hoạt động quản 	5	2		5	

lý					
2. Phân loại giao tiếp trong quản lý					
3. Các nguyên tắc giao tiếp trong quản lý					
4. Các kỹ năng giao tiếp trong quản lý					
5. Các hình thức giao tiếp trong quản lý					

4. Phần tài liệu tham khảo:

a. Tài liệu học tập chính

[1]. Dương Thị Kim Oanh. *Giáo trình Tâm lý học quản lý*. NXB ĐH QG tp HCM. 2013

b. Tài liệu tham khảo

[2]. TS. Nguyễn Thị Doan, Đỗ Minh Cương, Phương Kỳ Sơn, *Các học Thuyết quản lý*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.

[3]. Vũ Dũng, *Giáo trình Tâm lý học quản lý*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội, 2011

[4]. Nguyễn Minh Đạo, *Cơ sở khoa học quản lý*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997

[5]. Gaston Courtois, *Lãnh đạo và quản lý - một nghệ thuật*, NXB Lao động xã hội, Hà Nội, 2002

[6]. Harol Koontz, *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*, NXB Khoa học - Kỹ thuật, Hà Nội 1993

[7]. Võ Thành Khôi, *Tâm lý học lãnh đạo quản lý*, NXB Chính trị Quốc Gia Hà Nội, 2005

[8]. TS. Trần Thu Mai, *Bài giảng Tâm lý học quản lý*, Trường Đại học sư phạm tp Hồ Chí Minh, 2010

[9]. Hồ Văn Vĩnh, *Một số vấn đề về tư tưởng quản lý*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003

[10]. Kurt Lewin, In Encyclopædia Britannica, Retrieved December 06, 2009, from Encyclopedia Britannica Online: <http://www.britannica.com/EBchecked/topic/338099/Kurt-Lewin>

[11]. Fred C. Lunenburg, *Expectancy theory of motivation: Motivation by Altering Expectations*, International journal of management, business and administration, Volume 15, Nuber 1, 2011

[12]. McShane/Von Glinow, *Organizational Behavior (Fifth Edition)*, McGraw-Hill Education, 2009

[13]. [Jeffrey Krames](#), *Jack Welch and the 4 E's of Leadership: How to Put GE's Leadership Formula to Work in Your Organization*, McGraw Hill Companies, 2005

[14]. Warren Bennis, *On Becoming A Leader*, Addison-Wesley Publishing Company, 1989.

[15]. William G. Ouch, *Theory Z: How American Business Can Meet the Japanese Challenge*, New York : Avon Books, 1993

5. Phương pháp đánh giá học phần:

- Thang điểm: 10

- Nội dung đánh giá:

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)
1	4 bài tập nhóm trên lớp	25
2	Tiểu luận	25
3	Kiểm tra cuối kỳ	50
Tổng		100

Thủ trưởng cơ sở thẩm định

chương trình đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng cơ sở đào tạo đề nghị

cho phép đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)